

Số 27

Ấn phẩm quý I
năm 2023

TIN TỨC PCI

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH
THE PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ
ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

**LỄ CÔNG BỐ
CHỈ SỐ PCI 2022
& GIỚI THIỆU
CHỈ SỐ PGI**

**Hơn
200** tin tức đưa
về sự kiện này



Tin nổi bật



**Chương trình
cải thiện MTKD**



Hoạt động khác



TOP 10

TỈNH, THÀNH PHỐ CÓ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ XUẤT SẮC NĂM 2022



Lễ công bố Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2022 và giới thiệu Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI)

Sáng 11/4, tại Hà Nội, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức lễ công bố Báo cáo thường niên Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022. Chỉ số PCI do VCCI thực hiện với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) để đánh giá về chất lượng điều hành kinh tế, mức độ thuận lợi, thân thiện của môi trường kinh doanh và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh. Báo cáo năm nay được công bố trong dịp lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập VCCI (1963-2023) và cũng là dịp kỷ niệm 10 năm quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam – Hoa Kỳ (2013-2023).

Báo cáo PCI năm 2022 được xây dựng trên thông tin phản hồi từ 11.872 doanh nghiệp, trong đó có 10.590 doanh nghiệp tư nhân và 1.282 doanh nghiệp FDI đang hoạt động tại Việt Nam. Theo Ban tổ chức lễ công bố, kể từ khi bắt đầu tiến hành vào năm 2005 tới nay, đã có 176.496 lượt doanh nghiệp tham gia khảo sát PCI, phản ánh các khía cạnh đa dạng của môi trường kinh doanh Việt Nam. Theo đó, Quảng Ninh, Bắc Giang, Hải Phòng, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đồng Tháp lần lượt là các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế được đánh giá cao trong bảng xếp hạng.

Điều tra PCI năm 2022 cũng thấy được sự nỗ lực vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp và chính quyền các tỉnh, thành phố trong năm đầu tiên phục hồi sau đại dịch Covid-19. Các doanh nghiệp trong và nước ngoài tiếp tục có sự trải nghiệm tích cực về thay đổi trong cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian và giảm thiểu chi phí không chính thức của các chính quyền địa phương Việt Nam.

Bối cảnh kinh tế khó khăn cũng được phản ánh rõ trong điều tra PCI 2022 khi mức độ lạc quan của doanh nghiệp vẫn còn thấp, cảm nhận về cải cách trên nhiều lĩnh vực có phần chững lại, bản thân các doanh nghiệp đang đối mặt với nhiều khó khăn từ vốn, nhân lực, hạ tầng cho đến chất lượng thực thi bộ máy chính quyền cấp cơ sở.

Trong báo cáo PCI năm 2022 được công bố hôm nay, lần đầu tiên VCCI và USAID cùng các đối tác tư nhân giới thiệu và công bố chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI). Đây là bộ chỉ số đánh giá và xếp hạng địa phương thân thiện với môi trường dưới góc nhìn từ thực tiễn kinh doanh như mức độ ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường của các doanh nghiệp tại địa phương, trình độ quản trị và ứng xử với môi trường của doanh nghiệp, mức độ quan tâm, sẵn sàng đầu tư về vấn đề môi trường của chính quyền địa phương và nhiều vấn đề môi trường quan trọng khác. Kết quả năm đầu tiên cho thấy, 3 tỉnh đứng đầu chỉ số PGI là: Trà Vinh, Lạng Sơn, và Bắc Ninh.

Bằng việc xây dựng và công bố Chỉ số PGI, VCCI và USAID mong muốn, cổ vũ chính quyền các tỉnh, thành phố tại Việt Nam quan tâm hơn tới phát triển kinh tế gắn với việc bảo vệ môi trường, cung cấp thông tin kịp thời hỗ trợ chính quyền tỉnh, thành phố trong hoạch định chính sách thu hút đầu tư gắn với phát triển bền vững, thúc đẩy hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường, định hướng các nhà đầu tư có ý thức bảo vệ môi trường, thúc đẩy nhiều dự án xanh hơn, thân thiện với môi trường hơn tại Việt Nam.



Chỉ số Xanh cấp tỉnh - thúc đẩy phát triển bền vững tại các địa phương

Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) lần đầu tiên được Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố trong Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022. Chỉ số này được thực hiện với kỳ vọng khuyến khích các tỉnh, thành phố quan tâm hơn đến bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong quá trình thực hiện nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh.

Kết quả khảo sát Chỉ số Xanh cấp tỉnh năm 2022 cho thấy, chất lượng môi trường của các địa phương cần được quan tâm cải thiện hơn, hơn một nửa số doanh nghiệp trên toàn quốc đánh giá chất lượng môi trường tại địa phương là tốt hoặc rất tốt. Tuy nhiên, 30% doanh nghiệp cho biết địa phương nơi họ hoạt động là "không ô nhiễm" hoặc chỉ "hơi ô nhiễm". 37% doanh nghiệp cho biết không bị ảnh hưởng gì bởi ô nhiễm. Đáng lưu ý, 58% doanh nghiệp quan sát thấy hiện tượng doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường là phổ biến tại địa phương.

Theo báo cáo, mặc dù nhìn chung các doanh nghiệp FDI tỏ ra hài lòng hơn về công tác quản trị môi trường tại địa phương, so với các doanh nghiệp tư nhân trong nước, song vẫn có một số lĩnh vực chưa được doanh nghiệp FDI đánh giá tích cực, như công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường và xử phạt các doanh nghiệp gây ô nhiễm. Tuy nhiên, các nhà đầu tư nước ngoài có đánh giá tích cực hơn đối với công tác hướng dẫn về quy định pháp luật môi trường và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương.

Ông Đậu Anh Tuấn, Phó Tổng thư ký - kiêm Trưởng Ban Pháp chế VCCI cho rằng, điều tra Chỉ số này là sáng kiến quan trọng của VCCI để thúc đẩy quá trình phát triển bền vững tại cấp địa phương.

Việc sàng lọc các dự án đầu tư theo định hướng môi trường; những sáng kiến hỗ trợ, thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp theo định hướng chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường cũng đến từ cấp tỉnh. Vì thế, vai trò của cấp tỉnh - bộ máy thực thi có ý nghĩa rất quan trọng.

"Để xây dựng Chỉ số Xanh, chúng tôi có 4 chỉ số khác nhau gồm: bảo vệ môi trường; những chính sách hỗ trợ của địa phương cụ thể của địa phương theo hướng thực hành xanh; việc quản trị của các doanh nghiệp, rất quan trọng; đảm bảo các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu. Nhìn chung, Chỉ số Xanh tập trung vào theo định hướng thúc đẩy các tỉnh, thành phố theo định hướng vừa phát triển kinh tế, nhưng vẫn duy trì được vấn đề bảo vệ môi trường", ông Đậu Anh Tuấn cho biết.

Trong lần đầu tiên được công bố, tỉnh Trà Vinh đứng đầu bảng xếp hạng, tiếp đến là Lạng Sơn, Bắc Ninh, Quảng Ninh và Đà Nẵng. Theo chia sẻ từ lãnh đạo tỉnh Trà Vinh, thời gian qua, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản đối với công tác bảo vệ môi trường. Cùng đó, đưa ra nhiều kế hoạch triển khai thực hiện, toàn hệ thống chính trị chú trọng công tác quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Cụ thể như: kiểm tra thường xuyên công tác bảo vệ môi trường ở các khu kinh tế, khu công nghiệp; quan điểm của tỉnh là không đánh đổi môi trường, lấy kinh tế một cách đơn thuần, kiên quyết không đưa vào vận hành các dự án, cơ sở sản xuất chưa đáp ứng các yêu cầu về môi trường, chưa xây dựng hoàn thiện các công trình xử lý ô nhiễm môi trường.

Theo ông Nguyễn Văn Thọ, Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong nhiều năm qua, để phát triển bền vững, tỉnh kiên trì thực hiện phát triển công nghiệp xanh, sử dụng công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường. Trong thu hút đầu tư, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu luôn có sự chọn lọc để không làm tổn hại đến môi trường.

“Chúng tôi tập trung bảo vệ môi trường theo hướng có sử dụng đất đai và có tái tạo trồng rừng thay thế. Quá trình thu hút đầu tư quan tâm về môi trường, đặc biệt là tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có Chỉ thị từ những năm 2017 về thu hút đầu tư. Cụ thể đó là, phải thu hút đầu tư có chọn lọc, không thâm hụt lao động, không gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là tiêu tốn ít nhiên liệu, không làm tổn hại đến môi trường”, ông Nguyễn Văn Thọ cho hay.

Là địa phương đứng thứ 3 cả nước về Chỉ số Xanh cấp tỉnh, trong đó đạt điểm số cao nhất trong Chỉ số "Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu", Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Bắc Ninh Vương Quốc Tuấn chia sẻ, việc duy trì chỉ số xanh sẽ là mục tiêu trong phương hướng nhiệm vụ, thể hiện rõ trong quy hoạch tỉnh Bắc Ninh 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

Nội dung này cũng sẽ được thể hiện bằng những kế hoạch, phương án rất cụ thể, ngoài giảm thiểu ô nhiễm môi trường, 3 chỉ số còn lại cũng sẽ được thực hiện một cách hiệu quả trong thời gian tới.

“Ngay sau khi công bố Chỉ số này, chúng tôi sẽ tổ chức hội nghị triển khai trong toàn bộ hệ thống chính trị và có sự tham gia vào doanh nghiệp và doanh nghiệp. Năm nay chúng tôi cũng đề xuất hiến kế để duy trì Chỉ số Xanh (PGI) - lần đầu tiên công bố và vị trí thứ hạng thứ 3 cũng là thứ hạng mang tính chất động viên rất lớn. Chỉ số Xanh mang thương hiệu của Bắc Ninh, cũng như thương hiệu hấp dẫn các nhà đầu tư, cũng như là cho người dân được hưởng thụ về chỉ số môi trường sẽ được nâng cao hơn nữa trong thời gian tới”, ông Vương Quốc Tuấn nói.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang gây tác động đến nhiều địa phương, việc áp dụng Chỉ số PGI song song với Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của các doanh nghiệp và nền kinh tế. Do đó, các địa phương cần khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi phương thức kinh doanh xanh hơn, thúc đẩy ứng dụng công nghệ xanh, thân thiện với môi trường. Cùng với đó, đối với việc tiếp nhận các dự án đầu tư, cần có những đánh giá đa chiều về những ảnh hưởng lâu dài về môi trường. Qua đó, tạo động lực để tạo ra giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường.

Theo [VOV](#)





Năm 2022, Việt Nam đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ: Vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; trở thành điểm sáng "trong bức tranh xám màu" của kinh tế toàn cầu. Năm 2023 được dự báo sẽ khó khăn hơn khi kinh tế toàn cầu suy giảm.

Chuyên đề "Dự báo năm 2023" gồm chuỗi bài phỏng vấn lãnh đạo bộ, ngành, địa phương và chuyên gia các lĩnh vực, nhằm nhận diện thách thức, cơ hội, đồng thời gợi mở các giải pháp để Việt Nam tiếp tục vượt khó, bứt phá. Khi các yếu tố tác động từ bên ngoài ngày càng trở nên bất định thì cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh tự do kinh doanh là điều kiện cần để thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng nhanh và bền vững.

Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung, Nguyên Viện trưởng Nghiên cứu và quản lý kinh tế Trung ương đã trao đổi với Báo Nhân Dân điện tử về vấn đề này.

Hóa giải nỗi sợ làm, sợ sai của đội ngũ công chức

Phóng viên: Cải cách thể chế là 1 trong 3 yếu tố quan trọng trong công tác điều hành phát triển kinh tế-xã hội của Chính phủ nhiều năm qua, bên cạnh nhiệm vụ giữ ổn định kinh tế vĩ mô và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng. Ông có nhận định gì về những kết quả của cải cách thể chế trong một năm đầy biến động vừa qua?

Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung: Trọng tâm của cải cách thể chế năm 2022 cũng như những năm gần đây là cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh.

Điểm thuận lợi là năm 2022, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP (Nghị quyết 02) về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trong đó xác định 10 nhiệm vụ trọng tâm cải cách cho cả giai đoạn 2022-2025.

Trong Chương trình phục hồi kinh tế-xã hội, Quốc hội, Chính phủ cũng xác định cải cách thể chế là một trong 5 trụ cột và đã có những nỗ lực khắc phục sự chông chéo, mâu thuẫn giữa các luật để tháo gỡ khó khăn cho việc thực thi của cơ quan Nhà nước cũng như việc tuân thủ của người dân và doanh nghiệp.

Nhưng quá trình cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh lại xuất hiện những lực cản mới. Cụ thể, việc Ngân hàng Thế giới (WB) ngừng công bố Bảng xếp hạng Môi trường kinh doanh (Doing Business) đã làm mất đi công cụ so sánh quốc tế phù hợp nhất để theo dõi và tạo áp lực đối với cải cách cải thiện môi trường kinh doanh trong nước.

Đáng lo ngại nhất là đang xuất hiện thái độ, tinh thần và cách thức làm việc không phù hợp yêu cầu phát triển. Có tình trạng công chức không muốn, không dám thực thi đúng chức trách, nhiệm vụ của mình vì sợ làm sai, sợ phải chịu trách nhiệm. Việc này ảnh hưởng rất lớn và làm đình trệ quá trình ra quyết định giải quyết yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Hiện nay, mọi việc đang được giải quyết theo cách thức các cơ quan quản lý có liên quan phát công văn tham vấn ý kiến của tất cả sở, ngành hoặc các bộ, ngành. Do đó, tiến độ giải quyết công việc kéo dài so với trước và sẽ quyết định theo cơ chế đồng thuận.

Trong nhiều trường hợp, văn bản hỏi âm chỉ trả lời chung chung "làm theo quy định của pháp luật" hoặc nội dung trả lời không giúp ích gì cho vấn đề được hỏi thì sẽ treo vô thời hạn. Hệ quả là trong thời gian vừa qua có rất ít, thậm chí không có các dự án đầu tư mới được cấp chủ trương đầu tư trong khi hàng nghìn dự án đầu tư không thể hoàn thành đủ các thủ tục hành chính cần thiết để triển khai thực hiện. Đó cũng là một trong những nguyên nhân khiến một số cấu phần của Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội triển khai chậm so với yêu cầu.

Nếu không có sự thay đổi, năng lực sản xuất, tiềm năng tăng trưởng trung và dài hạn của nền kinh tế có thể bị suy giảm.

Phóng viên: Những ưu tiên chống dịch Covid-19 trong gần 2 năm đã làm chững lại tốc độ cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh. Theo ông, cần làm gì để quá trình cải cách có thêm "lửa"?

Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung: Để khôi phục lại động lực cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay, trước tiên cần gia tăng áp lực, tăng cường năng lực cho các cơ quan Trung ương.

Tôi đề nghị phục hồi lại hoạt động và tăng cường năng lực của Hội đồng quốc gia về môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia. Thủ tướng Chính phủ cần thường xuyên chỉ đạo bằng văn bản yêu cầu các bộ, địa phương đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 02, nhất là 10 nhiệm vụ trọng tâm đã được nêu cụ thể trong Nghị quyết.

Thúc đẩy và duy trì tính liên tục trong cải cách cải thiện môi trường kinh doanh nói chung và thực hiện Nghị quyết 02 nói riêng trên cơ sở kết nối, cầu nối với cộng đồng doanh nghiệp. Thực hiện đúng tinh thần "Ai không làm, không muốn làm, không làm được thì đứng sang một bên, để cho người khác làm" như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ động và thường xuyên kết nối với các hiệp hội doanh nghiệp, trực tiếp phản ánh yêu cầu và kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp lên Thủ tướng và các cơ quan nhà nước liên quan. Qua đó lấy lại niềm tin và thúc đẩy hợp tác mạnh mẽ, hiệu quả như đã từng có.

Đặc biệt, phải hóa giải nỗi sợ của công chức Nhà nước ở các cấp, nhất là công chức ở địa phương cũng như nỗi sợ của các nhà đầu tư. Các giải pháp có thể là tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất với tham dự của người đứng đầu địa phương và các sở, ban, ngành có liên quan, trong đó có ban nội chính, thanh tra, công an... Trên cơ sở đó đưa ra định hướng các giải pháp tháo bỏ các rào cản, vướng mắc đối với huy động nguồn lực phát triển kinh tế địa phương; định hướng giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư cụ thể trong việc ra quyết định chủ trương đầu tư, giải phóng mặt bằng, cho thuê và giao đất, trong thực hiện dự án đầu tư và các vấn đề khác có liên quan.

Trong trường hợp có quy định pháp luật chồng chéo, khác biệt hoặc chưa cụ thể, thì áp dụng quy định phù hợp nhất có thể giải quyết được khó khăn, vướng mắc có liên quan. Những cuộc giao ban như vậy cũng để lắng nghe phản ánh, kiến nghị của các cán bộ, công chức liên quan về các cuộc thanh, kiểm tra nhằm bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm trong trường hợp cần thiết.

Phóng viên: Kinh tế đã có một năm khởi sắc ấn tượng nhưng tình hình của doanh nghiệp vẫn rất khó khăn. Những bất cập về môi trường kinh doanh hiện nay là gì, thưa ông?

Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung: Khó khăn lớn nhất của cộng đồng doanh nghiệp hiện nay là cạn kiệt dòng tiền. Mặc dù Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nới room tín dụng cho toàn hệ thống ngân hàng thêm khoảng 1,5-2% nhưng tại thời điểm này, các doanh nghiệp cũng tỏ ra rất thận trọng khi vay vốn để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh vì lãi suất cho vay tăng cao.

Mặt khác, doanh nghiệp cũng gặp khó khăn về duy trì các kênh huy động vốn trung và dài hạn để mở rộng đầu tư, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong bối cảnh niềm tin bị ảnh hưởng, cạn vốn lưu động, cạn dòng đầu tư, các tài sản của doanh nghiệp có nguy cơ bị bán tháo. Đây là thách thức không chỉ với doanh nghiệp mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế vĩ mô.

Việc chậm hoàn thuế là bất cập dai dẳng và gây nhiều bức xúc cho doanh nghiệp và khiến cho dòng tiền đã khó càng trở nên khó khăn hơn. Thêm vào đó, tình trạng thanh tra, kiểm tra có xu hướng mở rộng và với tần suất thường xuyên, liên tục cũng gây tâm lý nặng nề và làm trầm trọng hơn sự khó khăn của cộng đồng sản xuất kinh doanh.

Thủ tục giải thể doanh nghiệp phức tạp, quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý Nhà nước khác nhau khiến nhiều doanh nghiệp không thể giải thể để chấm dứt hoạt động một cách đàng hoàng, công khai.

Phóng viên: Với những điểm hạn chế, bất cập đã được nhận diện thì trọng tâm của quá trình cải cách trong thời gian tới có gì thay đổi thưa ông?

Tiến sĩ Nguyễn Đình Cung: Những yếu tố hỗ trợ cho sự phục hồi kỳ diệu của kinh tế Việt Nam năm vừa qua sẽ không còn diễn ra trong năm 2023. Ngay từ cuối quý III, đầu quý IV/2022 chúng ta đã nhìn thấy sự suy giảm của các động lực tăng trưởng xuất khẩu vì kinh tế toàn cầu suy giảm kéo theo sự sụt giảm về hàng hóa nhập khẩu, ảnh hưởng lớn tới nền kinh tế định hướng xuất khẩu như Việt Nam.

Cùng với đó là những bất ổn trên thị trường tài chính, bao gồm cả thị trường vốn và thị trường tiền tệ đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Trước tác động do yếu tố bên ngoài như giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao cộng hưởng với tác động tăng chi phí từ trong nước thông qua tỷ giá, lãi suất đẩy chi phí đầu vào lên rất cao nhưng thị trường và doanh thu không tăng tương ứng khiến hàng loạt doanh nghiệp nhiều phải thu hẹp sản xuất để giảm bớt khó khăn.

Giải pháp điều hành trong giai đoạn tới vẫn là thể “kiềng 3 chân” đã nhất quán thực hiện nhiều năm qua, gồm giữ ổn định kinh tế vĩ mô; cải cách thể chế và hội nhập quốc tế sâu rộng. Trong đó, ưu tiên hàng đầu vẫn là duy trì ổn định vĩ mô, kiềm chế lạm phát, phục hồi và tăng trưởng kinh tế đi cùng với giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Đối với nhiệm vụ cải cách thể chế, nếu như 10 năm trước tập trung vào trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh thì trong thời gian tới, trọng tâm phải là phát triển thị trường các nhân tố sản xuất để các loại thị trường này đóng vai trò chủ yếu trong huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

Theo [Báo Nhân dân](#)





Môi trường kinh doanh năm 2023: Áp lực cải cách từng tháng

Trước ngày 20/1/2023, các bộ, ngành, địa phương phải hoàn tất việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động, các văn bản cụ thể để triển khai Nghị quyết 01/2023/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán Ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023. Chương trình, kế hoạch này sẽ phải đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện... và sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1/2023.

“Áp lực thực thi hẳn là điều mà các địa phương, các ngành cảm nhận được, vì Nghị quyết 01 là nghị quyết điều hành của Chính phủ, nên đòi hỏi cập nhật, báo cáo thường xuyên tình hình thực hiện”, bà Nguyễn Minh Thảo, Trưởng ban Năng lực cạnh tranh và Môi trường kinh doanh (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương - CIEM) nhận định.

Phải nhắc lại, sau 9 năm tồn tại độc lập với 2 phiên bản là Nghị quyết 19 và Nghị quyết 02 được Chính phủ ban hành hằng năm, lần đầu tiên, nội dung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh được tích hợp vào Nghị quyết 01 của Chính phủ. Tuy vậy, điểm kết nối vẫn rõ nét, khi mục tiêu mà Nghị quyết 02/2022/NQ-CP đặt ra tới năm 2025 vẫn là nhiệm vụ phải làm, cùng với một số nhiệm vụ của năm 2023 được xác định thêm (gồm tăng 2 bậc chỉ tiêu quyền tài sản của Liên minh Quyền tài sản và tăng ít nhất 2 bậc về chỉ tiêu việc làm trong các ngành thâm dụng tri thức).

Nghị quyết 01/2023/NQ-CP tiếp tục nhấn mạnh 4 nhiệm vụ chính, phần lớn là các nhiệm vụ đã được đặt ra trong Nghị quyết 02 của năm 2022

Một là, nâng cao chất lượng cải cách danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện với những ngành nghề có thể áp dụng biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn; kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, thiếu cụ thể, khó xác định và không dựa trên cơ sở khoa học; rà soát các loại chứng chỉ hành nghề để thu gọn...; thực hiện hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển quy phạm pháp luật để đảm bảo tính minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

Hai là, cắt giảm danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro, bổ sung danh mục mặt hàng miễn, giảm kiểm tra chuyên ngành; nâng cấp, hoàn thiện và triển khai hiệu quả, thực chất thủ tục điện tử trên Công thông tin một cửa quốc gia...

Ba là, chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng pháp luật của doanh nghiệp...

Bốn là, nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số...

Thực ra, cải cách môi trường kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, nên những năm trước, dù Nghị quyết 02, hay trước đó là Nghị quyết 19 được ban hành hàng năm, nhưng nguyên tắc khá rõ là mục tiêu cải cách phải thống nhất và nhiệm vụ nào chưa hoàn thành vẫn phải tiếp tục. Ở góc độ này, nhiệm vụ cần phải làm của mỗi năm sẽ là phần tiếp nối các công việc của các năm trước.

Cũng chính vì nguyên tắc này, bà Thảo cho biết, Nghị quyết 02 mỗi năm có giải pháp cụ thể, với đầu việc và cơ quan chủ trì, phối hợp rõ ràng.

“Đây là nội dung chưa có trong Nghị quyết 01, nhưng lại quyết định các hành động cụ thể của cơ quan thực thi và là cơ sở để các bên như các hiệp hội doanh nghiệp, các cơ quan nghiên cứu... thực hiện giám sát. Ví dụ, nhiệm vụ nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp sẽ không chỉ dừng lại ở việc có đường dây nóng, mà phải là hiệu quả của đường dây nóng thế nào; hay việc hỗ trợ phát triển thị trường sẽ phải nhìn nhận ở góc độ khai thác các hiệp định thương mại tự do ra sao...”, bà Thảo phân tích.

Bởi vậy, nội dung các chương trình, kế hoạch hành động mà các địa phương đang hoàn thiện theo yêu cầu của Nghị quyết 01 là mối quan tâm của các doanh nghiệp vào thời điểm này.

Ông Lê Duy Bình, Giám đốc Economica Việt Nam chia sẻ quan điểm này khi nói đến không gian cải cách của năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đối mặt với không chỉ những cơn gió nghịch.

“Cơ gió nghịch chính là ngoại cảnh tác động vào nền kinh tế mà chúng ta không xoay được. Nhưng chậm trễ trong đầu tư công, trong thị trường trái phiếu, thị trường chứng khoán, những khó khăn trong hoạt động của doanh nghiệp không phải là cơn gió nghịch, mà là vấn đề nội tại. Nhưng đây là các vấn đề chúng ta có thể giải quyết được”, ông Bình nói.

Đáng nói là, đây chính là dư địa thúc đẩy các động lực tăng trưởng và để hạn chế, khắc chế được những tổn thất của nền kinh tế trước những cơn gió nghịch.

Nhưng dư địa này rộng hay chật, khả thi hay không lại phụ thuộc rất lớn vào các kế hoạch cụ thể của các bộ, ngành, địa phương, ở cả nội dung và tốc độ thực thi.

Theo [Tin nhanh chứng khoán](#)





Bắc Giang: Chính quyền năng động giúp đạt chỉ số PCI cao

Ngày 11/4, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố báo cáo thường niên Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI 2022. Một bất ngờ là Bắc Giang là tỉnh đứng thứ 2/63 tỉnh, thành phố trong bảng xếp hạng PCI 2022.

Phóng viên Báo Điện tử Chính phủ đã có cuộc trao đổi với ông Mai Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bắc Giang những vấn đề xung quanh về kết quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền tỉnh, cũng như phương hướng của tỉnh trong thời gian tới trong bối cảnh thế giới đang có nhiều bất ổn, phức tạp.

Phóng viên: PCI là một chỉ số có vai trò rất quan trọng, phản ánh chất lượng công tác điều hành, nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền địa phương nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Xin ông cho biết, để đạt được trong top 5 địa phương có chỉ số PCI cao nhất năm 2022, Bắc Giang đã có những chỉ đạo và chính sách gì để đạt được thứ hạng này?

Ông Mai Sơn: Chúng tôi rất mừng vì đây là lần đầu tiên Bắc Giang có mặt trong top 5 địa phương có chỉ số PCI cao nhất. Tổng điểm PCI năm 2022, Bắc Giang đạt 72,8 điểm trên thang điểm 100, đứng thứ hai cả nước. Đây chính là kết quả của cả quá trình nỗ lực không ngừng của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; là sự khẳng định về hình ảnh, vị thế và khát vọng vươn lên của toàn Đảng bộ, các cấp chính quyền và nhân dân trong tỉnh.

Xét về chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp, Bắc Giang áp dụng đầy đủ các chính sách do Trung ương quy định.

Điều cốt lõi giúp Bắc Giang thành công chính là công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong suốt quá trình thực hiện đầu tư và sản xuất kinh doanh tại tỉnh, đặc biệt là trong thời gian vừa qua.

Xác định được mục tiêu phải nâng hạng chỉ số PCI, tỉnh thường xuyên có các nội dung chỉ đạo cụ thể và mạnh mẽ để nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, đặc biệt là nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính và các nội dung liên quan tới doanh nghiệp.

Chúng tôi chỉ đạo thực hiện rà soát toàn bộ thủ tục hành chính để rút ngắn thời gian giải quyết, loại bỏ yếu tố mà cán bộ, công chức còn gây phiền hà, những nhiễu cho doanh nghiệp. Đồng thời, chúng tôi chú trọng tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp.

Để làm được điều này, các cấp các ngành công khai, minh bạch tất cả các thông tin, nhất là về quy hoạch, đất đai, các dự án đầu tư, đấu giá tài sản... Tỉnh áp dụng mạnh mẽ đấu thầu qua mạng, tránh việc các nhà thầu thông thầu, ngăn những nhà đầu tư lớn bắt tay với nhau làm khó doanh nghiệp nhỏ.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng luôn sẵn sàng hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của pháp luật, đặc biệt là việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng... để nhà đầu tư sớm triển khai dự án và đi vào sản xuất ổn định.

Đối với các dự án có tác động lớn đến kinh tế-xã hội của địa phương, tỉnh đều thành lập các tổ công tác do một đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh làm tổ trưởng để hỗ trợ các doanh nghiệp, các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

Hàng tháng hoặc đột xuất các tổ công tác tổ chức họp để kiểm điểm, lắng nghe lại các kế hoạch. Vấn đề nào hoàn thành tốt thì tiếp tục phát huy. Vấn đề nào chưa hoàn thành thì phải nêu được lý do tại sao chậm, khắc phục thế nào.

Hoạt động này được duy trì đều đặn, ngày càng cải tiến thiết thực hơn, được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Đặc biệt là tỉnh thực hiện linh hoạt, hiệu quả các biện pháp bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp an toàn trước các nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh; thực hiện hỗ trợ Doanh nghiệp tiếp cận hiệu quả với các chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất sau dịch bệnh.

Phóng viên: Để đạt được kết quả trên, ông có thể cho biết chất lượng thực thi của bộ máy chính quyền cấp cơ sở của tỉnh như thế nào?

Ông Mai Sơn: UBND tỉnh Bắc Giang đã quán triệt sâu sắc đến các sở, ngành, địa phương phải thường xuyên nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, khắc phục ngay tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", đùn đẩy trách nhiệm, chuyển tư duy "cho phép", "cấp phép" sang tư duy "phục vụ"; quy rõ trách nhiệm và thời gian giải quyết của từng nội dung, công việc liên quan đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Chúng tôi quyết liệt giải quyết tốt các điểm nghẽn, các nút thắt, các rào cản để tạo thuận lợi nhất cho công tác thu hút đầu tư, phát triển kinh tế-xã hội, như: Cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết nhằm cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết công việc.

Tôi có thể nêu rõ vấn đề này là UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện tập trung vào các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng nhằm cải cách hành chính; tăng sự chủ động cho các ngành, địa phương; cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho người dân và doanh nghiệp.

Trong 2 năm qua, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện ủy quyền đối với 50 TTHC. Trong đó, có 20 TTHC thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh; 30 TTHC thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh cho Giám đốc sở, Chủ tịch UBND huyện, thành phố. Qua đánh giá cho thấy, việc thực hiện phân cấp, ủy quyền được thực hiện rất hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, góp phần rất lớn vào việc xây dựng và tạo lập môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch. Đồng thời, cũng nâng cao trách nhiệm của cá nhân, tập thể được phân cấp, ủy quyền.

Các TTHC thường xuyên được rà soát, kịp thời bãi bỏ những thủ tục hành chính rườm rà; cơ chế một cửa, một cửa điện tử hiện đại liên thông được nhân rộng và duy trì thực hiện tốt góp phần công khai hóa, minh bạch hóa các quy định về thủ tục hành chính, giảm phiền hà, thời gian chờ đợi cho người dân và tổ chức, chỉ số cải cách hành chính của tỉnh từng bước được nâng lên.

Đặc biệt, công tác phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số luôn được tỉnh quan tâm và tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả. Kết quả, 2 năm liên tiếp 2021 và 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông xếp hạng chỉ số chuyển đổi số - DTI tỉnh Bắc Giang đứng thứ 10/63 tỉnh, thành phố (trong đó chỉ số hiện đại hóa nền hành chính đứng thứ 1).

Chúng tôi luôn chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp. Hiện nay, tỉnh có 1 trường đại học, 5 cao đẳng nghề, 6 trung cấp nghề và 25 trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, mỗi năm đào tạo khoảng 29.000 lao động bảo đảm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Đến hết năm 2022, tỉ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh đạt 74%, tỉ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 32% (cao hơn bình quân chung của cả nước 5%).

Trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh có khả năng kết nối, cung ứng cho doanh nghiệp trong tỉnh trên 25.000 lao động/năm. Trên cơ sở nhu cầu của nhà đầu tư, tỉnh cam kết là cầu nối giữa nhà đầu tư với trường đại học trên đại bàn tỉnh, đồng thời chỉ đạo các trường cao đẳng, trung cấp nghề phối hợp với nhà đầu tư để đào tạo nghề cho người lao động phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp.

Chúng tôi luôn xác định cần phải thực hiện tốt các biện pháp bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp an toàn trước nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh. Trong đó, tập trung cao, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp để chủ động kiểm soát tình hình dịch bệnh. Tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách hỗ trợ, khắc phục khó khăn do dịch COVID-19, giúp các doanh nghiệp khắc phục khó khăn, yên tâm đầu tư sản xuất kinh doanh, đặc biệt các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất; chính sách gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền thuê đất; chính sách miễn giảm thuế, tiền chậm nộp; Chúng tôi chủ động hỗ trợ các nhà đầu tư giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể là lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên duy trì các cuộc gặp mặt, đối thoại trực tiếp lắng nghe ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh.

UBND tỉnh sẵn sàng thành lập các tổ công tác để hướng dẫn và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp gặp phải; tập trung ưu tiên các nguồn lực giải quyết các nội dung, công việc liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Duy trì và đổi mới nội dung các hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với các nhà đầu tư, doanh nghiệp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chế độ công khai, minh bạch trong giải quyết các công việc có liên quan tới doanh nghiệp, nhà đầu tư của các cơ quan quan, địa phương.

Những thành quả trong phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt là kết quả thu hút đầu tư trong năm qua đã khẳng định niềm tin đúng đắn của các nhà đầu tư với tỉnh Bắc Giang - một điểm đến hấp dẫn, tin cậy, an toàn. Đây là sẽ tiền đề quan trọng để trong giai đoạn sắp tới, Bắc Giang sẽ phát triển nhanh và đạt được những kết quả tốt hơn.

Phóng viên: Thời gian tới, tỉnh Bắc Giang có hoạch định, đẩy mạnh thêm chính sách gì để thu hút đầu tư gắn với phát triển bền vững không, thưa ông?

Ông Mai Sơn: Chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và cải cách hành chính mà trọng tâm là đẩy mạnh chuyển đổi số. Đây chính là khâu cần tập trung và là vấn đề đặt ra đối với tỉnh hiện nay. Trong đó, tập trung vào việc nghiên cứu, ban hành hoặc đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến việc xác định vùng động lực, sản phẩm chủ lực; kết cấu hạ tầng, thu hút nhà đầu tư lớn, sản xuất công nghiệp phụ trợ, cung cấp nguyên liệu đầu vào; chính sách hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu lao động...

Hiện nay, tỉnh chủ trương ưu tiên thu hút FDI theo hướng bền vững với quan điểm "1 không": không ô nhiễm; "2 ít": sử dụng ít đất, ít lao động; "3 cao": công nghệ cao, suất vốn cao, hiệu quả kinh tế cao; "5 sẵn sàng": sẵn sàng mặt bằng, nhân lực, cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ nhà đầu tư, chống dịch hiệu quả.

Song song với đó là nhất quán quan điểm phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang hướng tới mô hình "Hệ sinh thái công nghiệp" trong giai đoạn tới. Theo đó, gắn kết khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh với khu đô thị, khu dịch vụ, với kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại

(cấp thoát nước, bãi đỗ xe, cây xanh, công trình xử lý môi trường, không gian sinh hoạt cộng đồng, các khu dịch vụ, vui chơi giải trí, đặc biệt là trường học, cơ sở y tế...). Quan tâm phát triển các dịch vụ hậu cần tại các khu, cụm công nghiệp, như logistics, ngân hàng, hải quan, lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe... với các dịch vụ tiện ích khác biệt, tạo ra môi trường làm việc và môi trường sống văn minh, an toàn, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, chuyên gia, người lao động cả trong và ngoài nước làm việc tại tỉnh. Qua đó, tạo thành một hệ sinh thái công nghiệp bền vững.

Bên cạnh đó là đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư và thu hút chọn lọc các dự án đầu tư. Nghiên cứu đổi mới cách thức hoạt động của cơ quan xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, đa dạng các hình thức xúc tiến đầu tư. Chuyển từ thu hút đầu tư bị động sang thu hút đầu tư chủ động và có chọn lọc các dự án đầu tư. Tăng cường sự phối hợp, liên kết với các cơ quan Trung ương, các tỉnh bạn, giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội trong công tác xúc tiến đầu tư.

Đồng thời tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế đáp ứng yêu cầu phát triển, trong đó, tập trung vào hạ tầng giao thông với các tuyến đối ngoại, vành đai kết nối với các địa phương lân cận, kết nối với hệ thống cảng biển, sân bay, kết nối giữa các tuyến đường tỉnh với các tuyến cao tốc, quốc lộ, đường vành đai; hạ tầng phát triển công nghiệp đồng bộ để thu hút đầu tư; hạ tầng đô thị để đẩy mạnh phát triển dịch vụ và là trung tâm phát triển các khu vực, tiểu vùng; hạ tầng công nghệ thông tin để hướng tới mục tiêu xây dựng nền kinh tế số, xã hội số; phát triển hạ tầng xã hội bảo đảm nhu cầu xã hội và đẩy mạnh phát triển dịch vụ xã hội.

Đặc biệt chúng tôi phấn đấu thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp. Đẩy mạnh quá trình chuyển dịch lao động sang các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao. Thực hiện liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trên địa bàn và mạng lưới trung tâm giới thiệu việc làm các tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng trong hoạt động giới thiệu việc làm. Nâng cao nguồn nhân lực đáp ứng cả số lượng và chất lượng đảm bảo cho nhu cầu thị trường với cơ cấu hợp lý.

Trân trọng cảm ơn ông!

Theo [Báo Chính phủ](#)

ThanhPhoMaiBinhDương.vn



Bình Dương: Xây dựng điểm Khung bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh

Ngày 15/2, tại Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương, Đoàn công tác do ông Nguyễn Quang Tùng, Phó Vụ trưởng Vụ Thư ký-Biên tập, Văn phòng Chính phủ, Phụ trách Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ làm Trưởng đoàn, đã có buổi làm việc với Ủy ban Nhân dân tỉnh cùng Sở Thông tin và Truyền thông về xây dựng Khung bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh, thành phố.

Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Quang Tùng cho biết Chính phủ sẽ chọn Bình Dương làm đơn vị điểm trong xây dựng Khung bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh, thành phố. Theo đó, để công tác xây dựng Khung bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành cấp tỉnh đạt yêu cầu và đúng kế hoạch, tỉnh cần chuẩn bị nguồn nhân lực thực hiện trong thời gian tới.

Đoàn công tác đánh giá cao nguồn lực của tỉnh Bình Dương, cũng như những kết quả của tỉnh trong xây dựng chỉ số chỉ đạo điều hành và đã tích hợp được một trung tâm điều hành thành phố thông minh. Qua đó, Đoàn công tác kiến nghị tỉnh Bình Dương cần khảo sát lại và chỉ rõ ra các loại thông tin chỉ đạo điều hành trong phục vụ cho lãnh đạo tỉnh và cho các sở, ngành. Trên cơ sở bộ khung chỉ số chung của Chính phủ sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu đến tỉnh, tỉnh cần thành lập một đơn vị đầu mối kết nối thông tin chung toàn tỉnh để xây dựng bộ khung chỉ số chỉ đạo điều hành của tỉnh, đến các sở, ban ngành cần có sự thống nhất về các chỉ số chỉ đạo điều hành thống nhất, minh bạch...

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương Lê Tuấn Anh cho biết những kiến nghị từ Đoàn công tác sẽ được tổng hợp để tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh chỉ đạo; cùng với đó sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành trong tỉnh

để thực hiện khảo sát các chỉ tiêu được đầy đủ trong bộ khung chỉ đạo điều hành triển khai được thống nhất từ tỉnh đến huyện, thị và các sở, ban, ngành.

Trước đó, trong năm 2022, tỉnh Bình Dương đã triển khai Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh có chức năng thu thập cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cơ quan, đơn vị và xử lý, phân tích cho kết quả đầu ra đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền và cơ quan, đơn vị. Trung tâm phục vụ đắc lực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, giúp lãnh đạo tỉnh có cái nhìn tổng quan, toàn diện về mọi hoạt động kinh tế-xã hội theo thời gian thực. Từ đó, đưa ra quyết định nhanh chóng, kịp thời, chuẩn xác, tiết kiệm thời gian, công sức trong giám sát, điều hành công việc.

Trung tâm Điều hành thành phố thông minh Bình Dương có khả năng tích hợp dữ liệu và hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển với hơn 20 lĩnh vực giám sát, điều hành đã được triển khai để tạo ra cái nhìn toàn cảnh về chỉ tiêu phát triển của tỉnh, nhất là những lĩnh vực trọng tâm, thế mạnh của địa phương như chỉ tiêu kinh tế-xã hội; hành chính công; thông tin du lịch; quản lý an ninh trật tự, giao thông; đồng thời tương tác, giao tiếp phục vụ công dân...

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương Võ Văn Minh cho biết việc đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh, với hơn 20 phân hệ phục vụ việc giám sát, theo dõi chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan quản lý toàn diện về chỉ tiêu kinh tế-xã hội trên hệ thống thông minh này.



PCI 2022 giảm sâu, Chủ tịch Cà Mau chỉ đạo tìm nguyên nhân

Sau khi Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 vừa được công bố, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đã có Công văn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chỉ đạo về thực hiện giải pháp nâng cao PCI năm 2023 của tỉnh.

Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị có liên quan về việc Chỉ số PCI năm 2022 đạt thứ hạng thấp so với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Qua đó, đề xuất các giải pháp khắc phục, cải thiện trong thời gian tới; báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị về giải pháp nâng cao PCI năm 2023 trước ngày 22/4/2023.

Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau giao Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, căn cứ các chỉ số thành phần của chỉ số PCI, lấy ý kiến tham vấn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần, trong đó tập trung tại các chỉ số có thứ hạng thấp năm 2022, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 20/4/2023.

Theo Báo cáo PCI năm 2022 vừa được công bố, điểm số PCI năm 2022 tỉnh Cà Mau là 61.60 điểm, xếp hạng 58/63 tỉnh, thành; xếp thứ 12/13 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long. So với PCI năm 2021, điểm số PCI năm 2022 của Cà Mau giảm 3.14 điểm và tụt 26 bậc trên bảng xếp hạng (năm 2021, Cà Mau xếp thứ 32, với 64.74 điểm).

Theo [Báo Đầu tư](#)



Đồng Tháp: Nỗ lực tạo ra những nét hấp dẫn riêng của mình

Ngay sau khi Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 được công bố vào ngày 11/4/2023, trong buổi sáng cùng ngày, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp Phạm Thiện Nghĩa đã gửi thư cảm ơn đến cộng đồng doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh nhà.

Đồng Tháp nổi dài thành tích 15 năm liên tiếp trong “Nhóm các tỉnh/thành phố có chất lượng điều hành kinh tế tốt nhất” cả nước, xếp ở vị trí thứ 5 trên Bảng xếp hạng PCI năm 2022; đồng thời tiếp tục duy trì vị trí đứng đầu các tỉnh, thành phố trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Đặc biệt, Đồng Tháp có 2 chỉ số thành phần đứng đầu cả nước, gồm Chỉ số “Tiếp cận đất đai” (7,94 điểm) và Chỉ số “Tính minh bạch” (7,10 điểm). Bên cạnh đó, Đồng Tháp còn có 2 chỉ số thành phần có điểm số cao, đó là Chỉ số “Tính năng động của chính quyền” và Chỉ số “Chi phí thời gian” lần lượt đứng thứ 2 và thứ 3 cả nước.

Vui mừng với những kết quả tích cực đạt được, nhưng theo Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, tỉnh nhận thức được rằng phía trước còn nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải phấn đấu hơn nữa, cùng chung sức, đồng lòng để chuyển hóa những thách thức, khó khăn thành cơ hội phát triển; tiếp tục lan tỏa tinh thần “Đồng hành với doanh nghiệp” để đáp ứng kỳ vọng của người dân và doanh nghiệp.

Người đứng đầu UBND tỉnh Đồng Tháp bày tỏ: “Tôi xin khẳng định rằng cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò hết sức quan trọng trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội mà chúng ta đang theo đuổi. Trên chặng đường phát triển, chúng tôi cũng ý thức được rằng, chúng tôi phải đang chặt chiu từng cơ hội của doanh nghiệp và nhà đầu tư, vì đó cũng chính là cơ hội của chúng tôi... Tôi kêu gọi tất cả cán bộ, công chức, viên chức không tự bằng lòng với những thành quả đạt được, mà phải tiếp tục thay đổi tư duy quản lý, tác phong làm việc, cùng nhau xây dựng một chính quyền phục vụ, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu của người dân doanh nghiệp.”

Trong năm 2022, công tác cải thiện môi trường đầu tư đặt trong bối cảnh thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội” được tỉnh Đồng Tháp đặc biệt quan tâm. Các cấp chính quyền của tỉnh luôn xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng và thường xuyên.

Trong giai đoạn nhiều khó khăn do ảnh hưởng những biến động của thị trường tài chính thế giới và những thay đổi về chính sách tín dụng, bất động sản hiện nay, chúng tôi cam kết sẽ luôn đồng hành, sát cánh cùng cộng đồng doanh nghiệp, cùng chung sức chuyển hóa những thách thức thành cơ hội phát triển. Rất mong quý doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp tục hợp tác, gắn bó, chia sẻ với chính quyền tỉnh để cùng xây dựng quê hương “Đất Sen hồng” ngày càng phát triển.

Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh đã đưa chỉ tiêu về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) vào Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh (Nghị quyết 02-NQ/TU về phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 – 2025) để quán triệt tư tưởng và thống nhất chỉ đạo chung. Theo đó, mục tiêu trong giai đoạn 2021 - 2025, xếp hạng PCI Đồng Tháp phải nằm trong Nhóm 5 tỉnh/thành phố dẫn đầu trên cả nước.

Trên tinh thần đó, UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Trong đó, tập trung vào các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm, quan trọng, cấp bách nhằm hỗ trợ và phát triển kinh tế tư nhân.

Cụ thể, tỉnh tiếp tục tăng cường công tác đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (qua các mô hình "Cà phê doanh nghiệp", Tổng đài 1022, đi cơ sở, họp mặt doanh nghiệp định kỳ...); tập trung triển khai các gói chính sách của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đến các đối tượng thụ hưởng; triển khai thực hiện mô hình dịch vụ hành chính công để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp; tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định chung theo Luật chuyên ngành liên quan đến các lĩnh vực trọng yếu của doanh nghiệp như: đất đai, xây dựng, thuế, tiếp cận vốn...

Bên cạnh đó, Đồng Tháp đã thực hiện các giải pháp đồng bộ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp như: hỗ trợ xúc tiến thương mại, đổi mới khoa học và công nghệ, chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo lao động... Tỉnh đang tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thí điểm Không gian khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp. Ngoài ra, tỉnh cũng kiến nghị Trung ương tháo gỡ, loại bỏ những rào cản trong đầu tư kinh doanh; góp ý hoàn thiện cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả đầu tư và thu hút đầu tư...

Quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh của Đồng Tháp đã mang lại kết quả tích cực, thể hiện qua số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2022 tăng cao.

Năm 2022, toàn tỉnh có 738 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 50,61% so với năm 2021, với tổng vốn đăng ký khoảng 5.411 tỷ đồng. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2022 khoảng 5.028 doanh nghiệp; đóng góp của doanh nghiệp vào thu ngân sách nhà nước ước đạt 55%; bình quân đóng góp của doanh nghiệp vào GRDP của tỉnh năm 2022 là 29,35%.

Bên cạnh số doanh nghiệp thành lập tăng cao, Đồng Tháp đã thu hút được nhiều nhà đầu tư đến tìm hiểu và đăng ký đầu tư như: Công ty CP NovaGroup, Công ty CP Tập đoàn T&T, Công ty CP Đầu tư và Phát triển Khu công nghiệp Phát Đạt, Tập đoàn Masterise, Tập đoàn Everland, Công ty CP Đồ hộp Hạ Long... Trong năm 2022, tỉnh đã tiếp nhận mới 78 hồ sơ đăng ký dự án đầu tư; trong đó, có 22 dự án được chấp thuận đầu tư, với tổng vốn đăng ký là 4.079 tỷ đồng, tăng gần 2 lần so với năm 2021.

Ông Phạm Thiện Nghĩa cho rằng, Đồng Tháp luôn xác định cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh là một quá trình, nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; đòi hỏi sự nỗ lực, cố gắng không ngừng nghỉ của cả hệ thống chính trị. Do đó, trong thời gian tới, để tiếp tục khai thác tối đa tiềm năng và hiệu quả sẵn có, Đồng Tháp tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn...

Đồng thời, tỉnh triển khai thực hiện các quy định của pháp luật để ban hành các chính sách hỗ trợ của địa phương ở mức tối đa theo thẩm quyền của địa phương trên các lĩnh vực như: nông nghiệp; khuyến khích xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa thể thao, môi trường, công trình cấp nước sạch nông thôn; phát triển du lịch; hoạt động khoa học và công nghệ; đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp; khu công nghiệp... để nhà đầu tư được hưởng mức ưu đãi đầu tư có lợi nhất theo quy định của pháp luật hiện hành, từ đó tạo nên những lý do để nhà đầu tư chọn đầu tư vào Đồng Tháp.

Theo [Báo Đầu tư](#)



Hà Nội: Khai trương 2 dự án xây dựng nền tảng hành chính số

Chiều 9/2, UBND Thành phố Hà Nội tổ chức lễ khai trương các hệ thống thông tin, ứng dụng dùng chung của thủ đô, Tập đoàn VNPT là đơn vị đồng hành triển khai dự án. Tại sự kiện, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho biết: "Hệ thống là nền tảng cốt lõi để xây dựng nền hành chính Thủ đô hiện đại, chuyên nghiệp, lấy người dân làm trung tâm phục vụ; gắn kết ứng dụng số với cải cách hành chính, chuyển đổi số. Ứng dụng đồng thời góp phần hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung thành phố, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền".

Cũng tại lễ khai trương, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn VNPT Tô Dũng Thái chia sẻ, hai dự án đều có tính phức tạp với khối lượng dữ liệu cần tạo lập và quản lý trong hệ thống lớn, có nhiều kết nối để đồng bộ và chia sẻ dữ liệu đến các sở ngành, địa phương, đặc biệt đòi hỏi tính bảo mật cao. Tuy nhiên, với kinh nghiệm triển khai thành công nhiều dự án lớn của Chính phủ, đơn vị đã triển khai các giải pháp kỹ thuật, giải pháp về an toàn thông tin phù hợp.

Nhằm cụ thể hóa mục tiêu, thời gian qua, UBND Thành phố đã triển khai thực hiện chủ trương ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm

cải cách hành chính, hiện đại hóa, xây dựng một chính quyền hiệu lực, hiệu quả hơn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế xã hội.

Theo đó, Hệ thống thông tin báo cáo triển khai kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ tại Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội; các sở ban ngành; ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; các đơn vị trực thuộc và 579 xã, phường, thị trấn.

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tập trung đi vào hoạt động sẽ hình thành cơ sở dữ liệu hành chính, phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố Hà Nội, của Chủ tịch UBND Thành phố đến các cấp, các ngành trực thuộc thành phố, kết nối trực liên thông văn bản Quốc gia.

Các thủ tục hành chính sẽ được thực hiện tối ưu hóa, giúp giảm bớt thời gian chuẩn bị hồ sơ, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Các rào cản về giấy tờ, không gian, thời gian trong thực hiện thủ tục hành chính cũng sẽ dần được xóa bỏ. Mọi thông tin từ quy định về thủ tục, tiến độ giải quyết, xử lý thủ tục hành chính đều được công khai, minh bạch. Đây cũng sẽ là một công cụ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tham gia vào quá trình quản lý nhà nước.



Khánh Hòa sắp vận hành Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp

Ông Châu Ngô Anh Nhân, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cho biết, qua nghiên cứu khảo sát trong cộng đồng doanh nghiệp từ các địa phương khác cũng doanh nghiệp trong tỉnh khi tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh Khánh Hòa hầu hết đều mất nhiều thời gian trong việc thu thập thông tin.

Mặc dù, các thông tin cơ bản tuy đã được công khai minh bạch, nhưng lại nằm rải rác ở các đơn vị liên quan nên còn nhiều bất tiện cho các nhà đầu tư.

Nhận thấy được vướng mắc đầu tiên của nhà đầu tư khi tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh, đồng thời cũng là một trong các giải pháp cải thiện chỉ số PCI của tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa đã kiến nghị UBND tỉnh cho chủ trương phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cùng với Tập đoàn FPT xây dựng Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa.

Ở đây, nhà đầu tư có thể tiếp cận về định hướng phát triển của tỉnh, quy hoạch ở các cấp độ, danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư ngoài ngân sách, hướng dẫn quy trình thủ tục đầu tư...

Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp định hướng sẽ cung cấp các chức năng chính như tra cứu thông tin các dự án kêu gọi đầu tư theo các địa bàn, theo các ngành/lĩnh vực; xem thông tin chi tiết của từng dự án, thông tin quy hoạch; tra cứu các thông tin quy hoạch như hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch giao thông,

quy hoạch kiến trúc cảnh quan trên địa bàn toàn tỉnh hoặc theo vị trí các dự án; hướng dẫn quy trình thực hiện dự án đầu tư, như hướng dẫn chi tiết các bước thực hiện và liên kết Cổng dịch vụ hành chính công của tỉnh thông qua quét mã QR-Code; cung cấp thông tin đầu mối để tiếp nhận xử lý thông tin khi nhà đầu tư cần cung cấp cũng như hỗ trợ đầu tư.

Theo ông Nhân, trong tương lai, khi nâng cấp hoàn thiện, Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa sẽ hướng đến cung cấp thêm các thông tin GIS về kinh tế, xã hội (được cập nhật định kỳ); quy hoạch chi tiết 1/500 tại các dự án, các khu đô thị, các khu công nghiệp; tiến độ thực hiện các dự án nhằm minh bạch thông tin phục vụ cho công tác phối hợp quản lý giữa các ngành cũng như cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp có quan tâm.

Trước mắt, ở phiên bản đầu tiên, đối với lĩnh vực quy hoạch, Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa sẽ cung cấp thông tin cơ bản trên nền tảng quy hoạch sử dụng đất các địa phương, các quy hoạch chung được phê duyệt.

Dự kiến, Cổng thông tin xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa sẽ được “nhấn nút”, đưa vào hoạt động tại sự kiện Hội nghị Công bố quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa tổ chức trong tháng 4/2023.



Lào Cai: Thành lập 4 tổ “đặc nhiệm” giải quyết các vấn đề nóng liên quan đầu tư, doanh nghiệp

UBND tỉnh Lào Cai vừa ban hành các quyết định thành lập 4 tổ công tác để tập trung chỉ đạo, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

Theo quyết định, Tổ công tác số 1 sẽ có nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công năm 2023 tỉnh Lào Cai do ông Nguyễn Trọng Hải, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng. Tổ công tác này có nhiệm vụ chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư dự án, hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng trên địa bàn; nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, các địa phương, chủ đầu tư và các cá nhân có liên quan, gây ảnh hưởng đến việc chậm triển khai dự án, không đảm bảo tiến độ giải ngân và chất lượng công trình theo quy định.

Tổ công tác thứ 2 do bà Giàng Thị Dung, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, tổ công tác này sẽ triển khai kế hoạch mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước đối với lĩnh vực y tế, giáo dục đào tạo và dạy nghề năm 2023; tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến tổ chức thực hiện các kế hoạch mua sắm tài sản, trang thiết bị đã được UBND tỉnh phê duyệt từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước giao.

Tổ công tác thứ 3 do ông Hoàng Quốc Khánh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh làm Tổ trưởng. Tổ này sẽ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận thông tin về hoạt động, triển khai dự án của các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất công nghiệp trên địa bàn

tỉnh; tổng hợp, đôn đốc, chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo chức năng nhiệm vụ của mình.

Tổ công tác thứ 4 có nhiệm vụ giải ngân vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 – 2025; đề xuất các giải pháp thực hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức giải ngân nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình giải ngân nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Năm 2022 tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của Lào Cai tăng 11%. Cơ cấu kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 12,77%. Công nghiệp - xây dựng chiếm 46,89%. Dịch vụ chiếm 40,34%, GRDP bình quân đầu người là 103 triệu đồng/năm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội là 53.000 tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 12.000 tỷ đồng. Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất canh tác là 95 triệu đồng. Giá trị sản xuất công nghiệp là trên 51.100 tỷ đồng. Tổng lượng khách du lịch đến địa bàn 6 triệu lượt, doanh thu du lịch trên 20.500 tỷ đồng.

Năm 2023, tỉnh Lào Cai tiếp tục tập trung, ưu tiên nguồn lực thực hiện 07 nhiệm vụ trọng tâm, 02 lĩnh vực đột phá, 18 Đề án và các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến nay.

Đặc biệt, năm 2023 Lào Cai sẽ được định hướng trở thành "Cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc" của vùng và cả nước.

Theo [VnEconomy](#)



Ninh Thuận: Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

PCI là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền các tỉnh, thành phố về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp. Chỉ số PCI cũng phản ánh về phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm và tăng trưởng kinh tế. Theo kết quả công bố PCI 2021 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), tỉnh Ninh Thuận đạt 62,23 điểm, giảm 1,21 điểm, giảm thứ hạng 17 bậc so với năm trước, xếp hạng 49/63 tỉnh, thành phố và nằm trong nhóm các tỉnh có kết quả điều hành kinh tế trung bình. Trong 10 chỉ số thành phần, Ninh Thuận có 6 chỉ số giảm điểm số và thứ hạng, 4 chỉ số tăng điểm, tăng hạng so với trước (tiếp cận đất đai, chi phí không chính thức, đào tạo lao động và thiết chế pháp lý). Qua đó cho thấy tốc độ cải thiện các chỉ số còn chậm, không đồng đều và thiếu ổn định. Dù vậy, không thể phủ nhận những nỗ lực của cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đồng lòng vượt khó trong thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH.

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư (KHĐT), nhằm cải thiện chỉ số PCI, nhất là những chỉ số thành phần về cạnh tranh bình đẳng và chỉ số về chi phí gia nhập thị trường thời gian qua, đơn vị đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường tính công khai minh bạch, công bằng trong xét chọn các nhà đầu tư, công tác đấu thầu; kịp thời giải quyết các vấn đề khó khăn cho doanh nghiệp; chủ động cung cấp thông tin quy định mới liên quan đến các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đến tất cả nhà đầu tư thông qua địa chỉ email; tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp tại sở; tăng cường kiểm tra giám sát trong lĩnh vực đầu tư công, đấu thầu, đấu thầu qua mạng. Bên cạnh đó, tuyên truyền, hướng dẫn để doanh nghiệp hình thành thói quen cách thức thực hiện thủ tục trực tuyến; phấn đấu rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục thành lập doanh nghiệp và cấp đăng ký thay đổi hoàn thành trả hồ sơ trong ngày (giảm hơn 2 ngày so với thời gian quy định là 3 ngày)

Xác định tầm quan trọng của việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số PCI, thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai và thực hiện một cách đồng bộ trên các lĩnh vực nhằm mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử vì dân phục vụ, minh bạch, hiện đại, hướng tới một nền hành chính chuyên nghiệp, hiệu quả và thân thiện. Quán triệt tinh thần đó, thời gian qua, Sở KHĐT đã tham mưu triển khai hoặc trực tiếp triển khai theo thẩm quyền nhiều giải pháp nhằm hỗ trợ ngày càng tốt hơn cho doanh nghiệp.

Trong năm 2022, tỉnh đã kiện toàn mô hình tổ chức Văn phòng Phát triển kinh tế theo hướng thành lập trung tâm 3 chức năng (xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch) để tạo đột phá trong cải cách hành chính, thu hút đầu tư; tổ chức 3 hội nghị gặp mặt doanh nghiệp nhằm kịp thời thông tin tình hình KT-XH, kết quả hỗ trợ doanh nghiệp, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Phối hợp với Cục Phát triển doanh nghiệp tổ chức hội thảo chuyển đổi số cho doanh nghiệp, với 250 doanh nghiệp tham dự, nhằm góp phần nâng cao nhận thức và hỗ trợ đẩy nhanh chuyển đổi số trong doanh nghiệp, tiến tới số hóa các hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

Thường xuyên rà soát các dự án chậm tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, có quy mô lớn. Trong năm 2022, tỉnh đã điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư cho 43 dự án với tổng vốn tăng thêm 25.231,8 tỷ đồng;

quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư cho 9 dự án và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư để làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư cho 5 dự án; chấp thuận chủ trương về địa điểm 7 dự án với tổng vốn đăng ký 6.679,9 tỷ đồng.

Để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng chí Trương Văn Tiến, Phó Giám đốc Sở KHĐT cho biết, thời gian tới, sở sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về nâng cao chỉ số PCI và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) để chỉ đạo đồng bộ các cấp, các ngành trong công việc thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số PCI, chỉ số PAPI trên địa bàn tỉnh.

Sở cũng sẽ tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao chỉ số PCI để chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện kế hoạch được đồng bộ, sâu sát và mang lại hiệu quả cao nhất; phối hợp các đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện công tác truyền thông các nội dung mà tỉnh đang nỗ lực thực hiện để các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh, các giải pháp về môi trường đầu tư kinh doanh đến được gần hơn với doanh nghiệp.

Với sự tích cực và quyết liệt trong việc thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số PCI của hệ thống chính trị nói chung và Sở KHĐT nói riêng, môi trường kinh doanh của tỉnh sẽ ngày càng được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, nhà đầu tư yên tâm sản xuất, kinh doanh, góp phần phát triển KT-XH.

Theo [Báo Ninh Thuận](#)





Phú Yên: Nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư

Theo UBND tỉnh Phú Yên, trong 5 năm 2015-2020, tỉnh Phú Yên đã thu hút hơn 230 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký hơn 31 nghìn tỷ đồng, trong đó có 09 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 70,5 triệu USD. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, trong năm 2021- 2022, mặc dù chịu ảnh hưởng, tác động của đại dịch COVID-19 nhưng công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) tiếp tục được quan tâm, triển khai đồng bộ trong toàn tỉnh với nhiều giải pháp tích cực, qua đó đã góp phần thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh.

Theo đó, năm 2021 tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư 12 dự án ngoài ngân sách với tổng vốn đầu tư hơn 7.010 tỷ đồng và điều chỉnh chủ trương đầu tư 10 dự án. Đến cuối năm 2022, trên địa bàn tỉnh Phú Yên tiếp tục thu hút được 117 dự án đầu tư (trong đó có 17 dự án có vốn đầu tư nước ngoài) với diện tích đất đăng ký gần 442 ha, vốn đầu tư đăng ký hơn 9.819 tỷ đồng và gần 36 triệu USD.

Để có được những kết quả đáng kể trên, trong những năm qua, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND xác định ngoài nhiệm vụ phát huy nội lực, tiềm năng của tỉnh, địa phương phải chú trọng trong việc mời gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh.

Theo đó, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2015-2020 và bước vào nhiệm kỳ 2020-2025, Tỉnh uỷ Phú Yên đã ban hành Chương trình hành động về lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển trong bối cảnh hội nhập quốc tế nhằm mục tiêu tạo môi trường đầu tư thông thoáng, lành mạnh để huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, hướng đến phục vụ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội.

Trên cơ sở đó, thời gian qua các cấp, các ngành và chính quyền các địa phương trong tỉnh Phú Yên đã tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh. Trong các giải pháp này, đáng kể là UBND tỉnh đã triển khai xây dựng và thực hiện Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (DDCI); đưa vào hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; thực hiện quyết liệt việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, bảo đảm thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực gắn với việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính.

Từ những nỗ lực trên, đến nay, qua các khâu tiếp nhận, tham mưu xử lý, phát hiện văn bản tại các sở, ngành, địa phương đều đã được thực hiện trên môi trường điện tử; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư từ 35%-55% so với quy định của Trung ương; xây dựng và triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến kêu gọi đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, xúc tiến đầu tư tại các thành phố lớn, ngoài nước nhằm kêu gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư chiến lược về đầu tư tại tỉnh...

Cạnh đó, hằng năm UBND tỉnh Phú Yên đều tổ chức hội nghị đối thoại với người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; tổ chức làm việc với các nhà đầu tư đến tìm hiểu đầu tư tại tỉnh; tập trung hỗ trợ, giải quyết cơ bản các khó khăn, vướng mắc, hoàn chỉnh thủ tục thuộc thẩm quyền của tỉnh đối với các dự án lớn ngoài ngân sách đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, theo UBND tỉnh Phú Yên, thời gian qua đã có nhiều khó khăn, thách thức như: tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp, khó lường; bảo hộ thương mại, cạnh tranh giữa các nền kinh tế lớn diễn ra gay gắt; biến đổi khí hậu, thiên tai,

dịch bệnh, nhất là dịch COVID-19 đã gây ra nhiều thiệt hại đối với tài sản của Nhà nước và Nhân dân nói chung, tỉnh Phú Yên nói riêng...

Trong bối cảnh kể trên, với sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của Trung ương, các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp và nỗ lực của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể trong tỉnh đã quyết tâm tập trung nỗ lực phấn đấu, phát huy thời cơ, thuận lợi để vượt qua các khó khăn, thách thức và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành nhiều chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra, đạt nhiều thành tựu nhất định.

Phát huy thành công đó, trong thời gian tới, tỉnh Phú Yên tiếp tục tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm liên quan đến công tác nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường sản xuất, kinh doanh. Trong đó, về chỉ đạo điều hành, tỉnh sẽ tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, dịch vụ. Thực hiện quản lý chặt chẽ, kiên quyết trong bảo đảm nhà đầu tư thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước, bảo đảm chế độ tiền lương, bảo hiểm, an toàn lao động đối với công nhân.

Theo [Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam](#)





Thái Nguyên: Lan tỏa Tuần cao điểm kết nối cung-cầu lao động năm 2023

Nhằm đẩy mạnh phát triển thị trường lao động để thúc đẩy Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, ngày 10/4, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Thái Nguyên tổ chức lễ khai mạc “Tuần cao điểm kết nối cung-cầu lao động tỉnh Thái Nguyên 2023”. Lễ khai mạc được kết nối trực tuyến đến 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Dự khai mạc có Thứ trưởng Lao động-Thương binh và Xã hội Lê Văn Thanh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Lê Quang Tiến, đồng 대표 đại diện người sử dụng lao động, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, người lao động, học sinh, sinh viên.

Thứ trưởng Lao động-Thương binh và Xã hội Lê Văn Thanh cho biết, thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, cơ quan này và các địa phương đang triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường lao động, kết nối cung-cầu lao động. Vì vậy, thị trường lao động quý I/2023 tiếp tục duy trì đà phục hồi. So với quý trước và cùng kỳ năm 2022, lực lượng lao động, số người có việc làm, thu nhập bình quân tháng tiếp tục tăng; tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm trong độ tuổi lao động giảm.

Có vị trí địa lý thuận lợi, là cửa ngõ giao lưu, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội giữa vùng Bắc Bộ và vùng Thủ đô Hà Nội, trong những năm qua, tỉnh Thái Nguyên đã duy trì sự ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện.

Góp phần vào kết quả đó, tỉnh đã nỗ lực giải quyết việc làm, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo và công tác an sinh xã hội khác.

Riêng hoạt động kết nối cung-cầu lao động, Thái Nguyên đã năng động, sáng tạo tổ chức nhiều hoạt động, hình thành mạng lưới kết nối trong toàn tỉnh và kết nối với các địa phương khác trong vùng. Tuần cao điểm kết nối cung-cầu năm 2023 là khởi đầu cho chuỗi các hoạt động trong năm và những năm tiếp theo.

Theo đồng chí Lê Văn Thanh, kinh tế năm 2023 và những năm tiếp theo được dự báo là sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, kéo theo thị trường lao động còn nhiều biến động. Không để doanh nghiệp thiếu nhân lực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, người lao động thiếu việc làm và các vấn đề an sinh xã hội khác là trách nhiệm chính trị của ngành lao động-thương binh và xã hội.

Do đó, đồng chí Lê Văn Thanh đề nghị, tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế, xã hội, trong đó có chính sách phát triển thị trường lao động và các chính sách an sinh xã hội; ban hành kế hoạch của địa phương phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế-xã hội; nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin về nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhu cầu tìm việc của người lao động; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin kết nối với Trung tâm Quốc gia về dịch vụ việc làm, Cục Việc làm

và các trung tâm dịch vụ việc làm trong cả nước thành hệ thống đồng bộ, thống nhất nhằm cung cấp các dịch vụ trực tiếp và trực tuyến có hiệu quả các hoạt động giao dịch việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm; bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao kỹ năng cho người lao động.

Là địa phương đang trên đà phát triển, thu hút đầu tư FDI đạt 10,4 tỷ USD, nhiều khu, cụm công nghiệp đang được mở ra, nhu cầu về lao động của tỉnh Thái Nguyên rất lớn, trên địa bàn có 43 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cho thấy thị trường lao động của Thái Nguyên phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, kết quả thu thập thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022, nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị, doanh nghiệp là hơn 29 nghìn lao động, giảm gần 14 nghìn lao động, chỉ bằng gần 68% so với nhu cầu tuyển dụng năm 2021. Nhưng nhu cầu tuyển dụng lao động thời gian tới sẽ phục hồi, phát triển.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Lê Quang Tiến chia sẻ: Quý I/2023, tỉnh và Tập đoàn Sunny (Trung Quốc) đã ký Bản ghi nhớ về việc triển khai đầu tư Dự án Trung tâm Công nghiệp Sunny Group tại khu công nghiệp Yên Bình với vốn đầu tư khoảng 2-2,5 tỷ USD, dự kiến doanh thu hằng năm là 5 tỷ USD, thu hút khoảng 15 nghìn lao động thường xuyên.

Nhiều dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có quy mô lớn cả về số lao động, diện tích đất sử dụng, vốn đăng ký, trong đó tập trung chủ yếu vào lĩnh vực đầu tư chế biến-chế tạo, khu du lịch sinh thái, hạ tầng khu công nghiệp, đường giao thông, khu đô thị nên nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp tại địa phương ngày càng tăng.

Vì vậy, việc tổ chức Tuần cao điểm kết nối cung-cầu lao động năm 2023 được kỳ vọng sẽ là đòn bẩy kích cầu nhu cầu tuyển dụng năm 2023 của các đơn vị, doanh nghiệp; là cầu nối giữa các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với người lao động.

Đây cũng là cơ hội để các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thông tin, quảng bá về thương hiệu, sản phẩm của mình, đồng thời tư vấn và phỏng vấn tuyển dụng lao động trực tiếp và trực tuyến kết nối các tỉnh khu vực phía bắc theo nhu cầu của đơn vị.

Với 43 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hằng năm tuyển khoảng 30-40 nghìn người học, chỉ số đào tạo lao động trong bảng xếp hạng PCI của tỉnh Thái Nguyên năm 2021 đứng thứ 5 toàn quốc, tăng 2 bậc so với năm 2020; 94% lao động tại tỉnh đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp.

Tuần cao điểm kết nối cung-cầu lao động tỉnh Thái Nguyên năm 2023 sẽ diễn ra từ ngày 10-17/4 với 17 hoạt động trọng tâm, như chuỗi các hội thảo, hội nghị tư vấn, tuyển sinh, định hướng giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; các phiên giao dịch việc làm cấp tỉnh, huyện, xã; phát động cuộc thi "Ý tưởng khởi nghiệp"; ký kết và trao biên bản ghi nhớ về tuyển sinh đào tạo, tuyển dụng lao động. Các hoạt động này được tổ chức tại 23 điểm giao dịch thuộc 9/9 huyện, thành phố của tỉnh và 10 tỉnh, thành phố.

Theo [Báo Nhân dân](#)



Trà Vinh chủ động triển khai thực hiện “Chỉ số Xanh” cấp tỉnh

Ngày 22/7/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 882/QĐ-TTg về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội... BVMT được xác định: "... Nâng cao ý thức cộng đồng trong BVMT, kiểm soát, quản lý chặt chẽ môi trường trong sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, làng nghề... Xử lý triệt để các cơ sở ô nhiễm môi trường, nhất là gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, không để phát sinh mới. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa, xã hội hóa công tác thu gom, xử lý chất thải..."

Trước đó, về kế hoạch cũng như các giải pháp BVMT, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế gắn với BVMT đạt những kết quả quan trọng. Năm 2020, Trà Vinh là một trong năm tỉnh (Trà Vinh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Đà Nẵng, Quảng Ninh) được Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) phê duyệt kết quả thực hiện bộ chỉ số đánh giá kết quả BVMT của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (chỉ số nước thải đô thị được thu gom xử lý đạt quy chuẩn môi trường, chất thải nguy hại được xử lý đáp ứng yêu cầu môi trường, hộ được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh...) được xếp loại “Tốt” năm 2020 (tại Quyết định số 2692/QĐ-BTNMT, ngày 31/12/2021).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 28/12/2016 “về tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường các đô thị, khu dân cư, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh” và Kế hoạch số 01/KH-UBND, ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh “về hành động cải thiện cảnh quan, môi trường; chỉnh trang đô thị; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Theo Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ - Bộ Khoa học và Công nghệ phân tích, 90% doanh nghiệp của tỉnh áp dụng công nghệ sạch, có 01 doanh nghiệp công nghệ cao (Công ty Cổ phần Mỹ Lan). Tỉnh luôn quan tâm phát triển kinh tế gắn với BVMT: cụ thể như Công ty Nhiệt điện Duyên Hải (ấp Mù U, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải) luôn đặt mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với BVMT, quan tâm đầu tư, cải tiến công nghệ, nhằm giảm thiểu các tác động đến môi trường, ban hành quy chế phối hợp trong BVMT, không còn tình trạng người dân khiếu nại do ô nhiễm môi trường.

Ví dụ với Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, đơn vị này thường xuyên kiểm tra, giám sát việc vận hành để đảm bảo công tác BVMT.

Công ty đầu tư 02 trạm quan trắc không khí tự động tại xã Dân Thành (thị xã Duyên Hải) và xã Đông Hải (huyện Duyên Hải), vận hành từ ngày 29/3/2019 đến nay để đánh giá, dự báo diễn biến chất lượng môi trường; đầu tư 02 trạm quan trắc tự động môi trường nước biển ven bờ, theo dõi thành phần diễn biến chất lượng nước biển khu vực Công ty: dữ liệu quan trắc được truyền về máy tính chủ đặt tại Sở TNMT và truyền về Bộ TNMT, dữ liệu được kết nối với các thiết bị điện thoại thông minh đảm bảo cho người dùng thuận tiện truy cập mọi lúc, mọi nơi khi được cấp tài khoản đăng nhập.

Trên giao diện sử dụng, người dùng dễ dàng tùy chọn thông tin về trạm cần theo dõi, thông số quan trắc, hình thức thể hiện dữ liệu, thời gian nhận dữ liệu, hiển thị màu sắc phân biệt trạng thái dữ liệu, xuất báo cáo dữ liệu và các cảnh báo.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra kết quả quan trắc tự động, liên tục của các nhà máy nhiệt điện, nhận và truyền dữ liệu về Bộ TNMT để theo dõi, giám sát. Song song đó, hai camera giám sát môi trường được lắp đặt tại bãi xử; thường xuyên theo dõi kết quả quan trắc nước thải, khí thải tự động liên tục của các Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải để giám sát môi trường, khi có dấu hiệu bất thường Sở TNMT sẽ kiểm tra nhắc nhở Công ty để kịp thời khắc phục.

Đối với Trà Vinh, việc xây dựng chỉ số PGI là cần thiết trong thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, BVMT. Chỉ số PGI sẽ giúp tỉnh đánh giá chất lượng môi trường trong tỉnh, mức độ ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, ứng xử môi trường của doanh nghiệp và mức độ sẵn sàng đầu tư về môi trường tại tỉnh.

Theo [Báo Trà Vinh](#)






MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG (DDCI)

(Tài liệu hướng dẫn thực hiện DDCI do VCCI xây dựng nhằm hỗ trợ và thúc đẩy việc triển khai chỉ số DDCI có thể tham khảo tại [đây](#))

Hoạt động công bố kết quả khảo sát chỉ số DDCI tại địa phương


STT	Tỉnh	Thời gian	Link sự kiện
1	Bắc Giang	22/02/2023	Hội nghị công bố kết quả chỉ số DDCI năm 2022: https://pcivietnam.vn/tin-tuc-su-kien/bac-giang-cong-bo-nang-luc-can-h-tranh-cap-so-ban-nganh-dia-phuong-ct4092.html
2	Cao Bằng	10/3/2023	Công bố kết quả khảo sát, đánh giá DDCI năm 2022: https://baocaobang.vn/Cong-bo-ket-qua-khao-sat-danh-gia-DDCI-nam-2022-45603.html
3	Cần Thơ	06/3/2023	Hội thảo khoa học về Bộ chỉ số DDCI năm 2023: https://www.cantho.gov.vn/wps/portal/home/Trang-chu/chi-tiet/tintucsukien/sukiennoibat/can+tho+hoi+thao+khoa+hoc+v e+bo+chi+so+ddci+nam+2023



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	TT-Huế	1/1/2023	Quyết định 01/QĐ-UBND thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
2	Cao Bằng	5/1/2023	Quyết định 28/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Cao Bằng ban hành
3	Lai Châu	5/1/2023	Kế hoạch 69/KH-UBND năm 2023 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2023
4	BRVT	9/1/2023	Chỉ thị 02/CT-UBND về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành
5	Lâm Đồng	10/01/2023	Chương trình hành động 915/CTr-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Lâm Đồng ban hành
6	Quảng Trị	11/1/2023	Quyết định 64/QĐ-UBND về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP; Kết luận 372-KL/TU và Nghị quyết 80/2022/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Quảng Trị ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023


(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
7	Hà Nội	12/1/2023	Kế hoạch 21/KH-UBND về hỗ trợ, phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023
8	Hà Giang	13/1/2023	Chương trình 18/CTr-UBND về hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Hà Giang ban hành
9	Vĩnh Long	13/1/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 do tỉnh Vĩnh Long ban hành
10	Nam Định	13/1/2023	Quyết định 141/QĐ-UBND về Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định
11	Bắc Kạn	13/1/2023	Quyết định 57/QĐ-UBND về Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2023
12	TP.HCM	16/1/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2023 và thi đua chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2023) do Thành phố Hồ Chí Minh ban hành
13	Ninh Thuận	17/1/2023	Kế hoạch 180/KH-UBND triển khai xây dựng và xác định Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Ninh Thuận năm 2023
14	Tiền Giang	17/1/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND về tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh Tiền Giang ban hành

MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
15	Lạng Sơn	17/1/2023	Quyết định 122/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023 do tỉnh Sơn La ban hành
16	Tuyên Quang	18/1/2023	Kế hoạch 08/KH-UBND thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 do tỉnh Tuyên Quang ban hành
17	Nghệ An	18/1/2023	Kế hoạch 33/KH-UBND về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2023
18	Nam Định	18/1/2023	Kế hoạch 09/KH-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Nam Định ban hành
19	Điện Biên	18/1/2023	Quyết định 96/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
20	Quảng Ngãi	18/1/2023	Quyết định 69/QĐ-UBND về Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2023
21	Quảng Ngãi	18/1/2023	Quyết định 68/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Quảng Ngãi ban hành
22	Nghệ An	18/1/2023	Quyết định 162/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh Nghệ An ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
23	Trà Vinh	19/1/2023	Quyết định 95/QĐ-UBND Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Trà Vinh ban hành
24	Lào Cai	19/1/2023	Chương trình 02/CTr-UBND về hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Lào Cai ban hành
25	Gia Lai	19/1/2023	Quyết định 37/QĐ-UBND về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai
26	Cà Mau	19/1/2023	Chương trình hành động 01/CTr-UBND thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023 do tỉnh Cà Mau ban hành
27	Bắc Kạn	19/1/2023	Kế hoạch 37/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Bắc Kạn ban hành
28	Kon Tum	19/1/2023	Quyết định 23/QĐ-UBND về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Kon Tum ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
29	Bình Thuận	19/1/2023	Quyết định 176/QĐ-UBND về Chương trình hành động thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023 do tỉnh Bình Thuận ban hành
30	Bình Dương	19/1/2023	Kế hoạch 282/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 do tỉnh Bình Dương ban hành
31	Lạng Sơn	19/1/2023	Quyết định 79/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023 do tỉnh Lạng Sơn ban hành
32	Thanh Hóa	20/1/2023	Quyết định 323/QĐ-UBND về Chương trình công tác năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa
33	Lạng Sơn	26/1/2023	Kế hoạch 23/KH-UBND năm 2023 thực hiện Nghị quyết 96/NQ-CP và Chương trình hành động 52-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do tỉnh Lạng Sơn ban hành
34	Lai Châu	27/1/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Lai Châu ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023


(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
35	Kiên Giang	27/1/2023	Quyết định 164/QĐ-UBND về Chương trình công tác năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang
36	Tuyên Quang	28/1/2023	Quyết định 23/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
37	Lào Cai	30/1/2023	Kế hoạch 31/KH-UBND về thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023
38	Đà Nẵng	30/1/2023	Kế hoạch 17/KH-UBND triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
39	Kon Tum	30/1/2023	Quyết định 27/QĐ-UBND về Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023
40	Lâm Đồng	31/1/2023	Quyết định 181/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 của tỉnh Lâm Đồng
41	Đắk Nông	2/2/2023	Quyết định 103/QĐ-UBND năm 2023 về Quy chế Quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đắk Nông

MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
42	Đắk Nông	2/2/2023	Kế hoạch 51/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết 22-NQ/TU về nhiệm vụ năm 2023 và Nghị quyết 56/NQ-HĐND thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Đắk Nông ban hành
43	Hà Giang	2/2/23023	Kế hoạch 36/KH-UBND về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2023
44	Lâm Đồng	2/2/2023	Quyết định 188/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
45	Phú Yên	3/2/2023	Thông báo 20/TB-VPCP năm 2023 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Phú Yên do Văn phòng Chính phủ ban hành
46	Cần Thơ	6/2/2023	Kế hoạch 22/KH-UBND thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 do Thành phố Cần Thơ ban hành
47	Hải Phòng	8/2/2023	Quyết định 362/QĐ-UBND về danh mục nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận năm 2023 của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
48	Bến Tre	9/2/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Bến Tre ban hành
49	Đồng Nai	9/2/2023	Kế hoạch 30/KH-UBND về hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Đồng Nai năm 2023
50	Khánh Hòa	9/2/2023	Quyết định 280/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023
51	Quảng Ngãi	13/2/2023	Quyết định 112/QĐ-UBND về Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi năm 2023
52	Bình Thuận	13/2/2023	Kế hoạch 383/KH-UBND năm 2023 thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí" tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2022-2030
53	Đồng Nai	14/2/2023	Chỉ thị 01/CT-UBND năm 2023 về tăng cường công tác văn thư, lưu trữ và lập hồ công việc điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
54	Tuyên Quang	15/2/2023	Chương trình 03/CTr-UBND xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2023
55	Hưng Yên	15/2/2023	Chỉ thị 02/CT-UBND về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 do tỉnh Hưng Yên ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
56	Bắc Kạn	15/2/2023	Quyết định 228/QĐ-UBND năm 2023 Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
57	Bắc Ninh	16/2/2023	Chỉ thị 02/CT-UBND thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Ninh năm 2023
58	Ninh Bình	17/2/2023	Quyết định 10/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình
59	Đồng Nai	17/2/2023	Quyết định 282/QĐ-UBND năm 2023 về kế hoạch thực hiện Chương trình hành động 45-CTr/TU do tỉnh Đồng Nai ban hành
60	Quảng Trị	17/2/2023	Quyết định 284/QĐ-UBND về Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2023 của tỉnh Quảng Trị
61	Nam Định	21/2/2023	Quyết định 333/QĐ-UBND phê duyệt chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 tỉnh Nam Định
62	Quảng Ninh	21/2/2023	Quyết định 426/QĐ-UBND về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2023
63	Đồng Tháp	22/2/2023	Kế hoạch 61/KH-UBND năm 2023 thực hiện Kết luận 480-KL/TU về tiếp tục đẩy mạnh tạo dựng hình ảnh tỉnh Đồng Tháp



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
64	Kon Tum	22/2/2023	Kế hoạch 434/KH-UBND năm 2023 thực hiện Chương trình 50-CTr/TU và Nghị quyết 152/NQ-CP thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do tỉnh Kon Tum ban hành
65	Đắk Nông	22/2/2023	Quyết định 221/QĐ-UBND năm 2023 phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh Đắk Nông, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ Đoàn trong chuyển đổi số, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại giai đoạn 2023-2027
66	Bắc Giang	26/2/2023	Quyết định 208/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 do tỉnh Bắc Giang ban hành
67	Kon Tum	27/2/2023	Kế hoạch 477/KH-UBND năm 2023 khắc phục tồn tại về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tập thể do tỉnh Kon Tum ban hành
68	Trà Vinh	27/2/2023	Nghị quyết 01/NQ-HĐND năm 2023 thông qua Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
69	Bắc Giang	28/2/2023	Quyết định 265/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 do tỉnh Bắc Giang ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
70	Quảng Nam	28/2/2023	Kế hoạch 1026/KH-UBND năm 2023 thực hiện Chương trình 19-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao do tỉnh Quảng Nam ban hành
71	Ninh Thuận	28/2/2023	Kế hoạch 681/KH-UBND năm 2023 thực hiện Nghị quyết 06/NQ-CP về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội do tỉnh Ninh Thuận ban hành
72	Đắk Nông	28/2/2023	Kế hoạch 113/KH-UBND năm 2023 về phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2023-2025
73	Hưng Yên	3/3/2023	Kế hoạch 40/KH-UBND năm 2023 về khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025
74	Lạng Sơn	3/3/2023	Kế hoạch 53/KH-UBND năm 2023 về Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025
75	Bắc Kạn	3/3/2023	Kế hoạch 144/KH-UBND về thu ngân sách và giải pháp chống thất thu ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh Bắc Kạn ban hành
76	Quảng Nam	6/3/2023	Kế hoạch 1158/KH-UBND về tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))


STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
77	Hưng Yên	6/3/2023	Kế hoạch 41/KH-UBND về triển khai hoạt động giáo dục nghề nghiệp tỉnh Hưng Yên năm 2023
78	Tiền Giang	6/3/2023	Kế hoạch 75/KH-UBND thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang
79	Quảng Ninh	6/3/2023	Kế hoạch 66/KH-UBND năm 2023 thực hiện Nghị quyết 06/NQ-CP về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
80	Quảng Ngãi	8/3/2023	Kế hoạch 53/KH-UBND về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023
81	Hậu Giang	8/3/2023	Kế hoạch 45/KH-UBND thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023 do tỉnh Hậu Giang ban hành
82	Quảng Ninh	8/3/2023	Kế hoạch 70/KH-UBND năm 2023 triển khai chuyên đề Tăng nhanh số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể và ngừng sản xuất kinh doanh; tăng số lượng hoạt động trở lại; đẩy mạnh năng lực sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến 2025
83	Khánh Hòa	10/3/2023	Nghị quyết 04/NQ-HĐND năm 2023 thông qua Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
84	Bến Tre	13/3/2023	Kế hoạch 1363/KH-UBND năm 2023 thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre
85	Quảng Trị	16/3/2023	Quyết định 447/QĐ-UBND năm 2023 phê duyệt Đề án định hướng thu hút đầu tư vào Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030
86	Quảng Ninh	22/3/2023	Kế hoạch 81/KH-UBND năm 2023 thực hiện đề án Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
87	TT-Huế	22/3/2023	Quyết định 619/QĐ-UBND năm 2023 về Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
88	Quảng Ninh	24/3/2023	Kế hoạch truyền thông 87/KH-UBND triển khai giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Quảng Ninh năm 2023
89	Cần Thơ	27/3/2023	Chỉ thị 05/CT-UBND năm 2023 về tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của thành phố Cần Thơ
90	Hưng Yên	28/3/2023	Chương trình hành động 56/CTr-UBND năm 2023 thực hiện Nghị quyết 14/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW do tỉnh Hưng Yên ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2023

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại [đây](#))

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
91	Khánh Hòa	29/3/2023	Quyết định 318/QĐ-TTg năm 2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành
92	Sơn La	30/3/2023	Chương trình 461/CTr-UBND về xúc tiến đầu tư tỉnh Sơn La năm 2023
93	Hà Giang	30/3/2023	Kế hoạch 112/KH-UBND năm 2023 về hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030
94	Đồng Tháp	31/3/2023	Nghị quyết 08/NQ-HĐND năm 2023 thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

HOẠT ĐỘNG CHIA SẺ & NÂNG CAO PCI

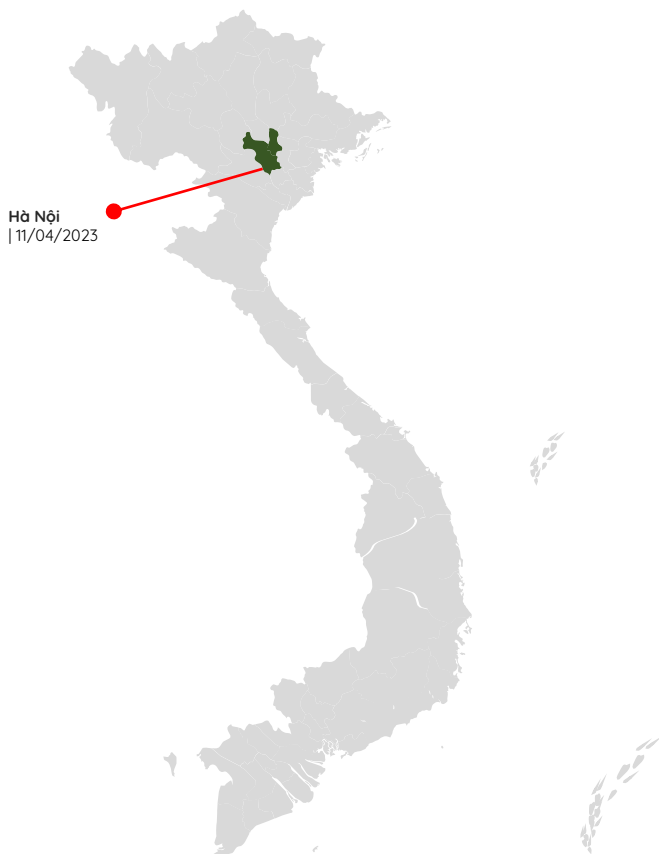
Quý I/2023

SỰ KIỆN ĐÃ DIỄN RA

Công bố PCI 2022 | 11/04/2023

CHUỖI SỰ KIỆN SẴP DIỄN RA

Hải Dương | 21/04/2023
Lạng Sơn | Tháng 5/2023
Cần Thơ | Tháng 5/2023
Trà Vinh | Tháng 5/2023



ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

(Để tải nội dung ấn phẩm, vui lòng truy cập <https://pcivietnam.vn/an-pham/>)

BÁO CÁO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH PCI 2022



USAID
TỦ NHÂN DÂN MỸ

PCI
SINCE 2005



THÔNG TIN

LIÊN HỆ

Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: pci@vcci.com.vn, vcci.pci@gmail.com

Website: pcivietnam.vn

